

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 2354 /STC-TCHCSN

Bình Định, ngày 12 tháng 8 năm 2022

V/v báo cáo đánh giá tình hình
thực hiện nhiệm vụ thu, chi
NSNN năm 2022 và xây dựng dự
toán NSNN năm 2023; lập Kế
hoạch tài chính - ngân sách nhà
nước 03 năm 2023-2025

Kính gửi: Các đơn vị dự toán cấp I khối tỉnh

Căn cứ Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025;

Để có cơ sở tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025 báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài chính theo quy định; Sở Tài chính đề nghị các đơn vị dự toán cấp I khối tỉnh căn cứ các nội dung và biểu mẫu theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư nêu trên, thực hiện đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 và xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; đồng thời, lập kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025.

Sở Tài chính lưu ý một số nội dung về xây dựng dự toán chi thường xuyên như sau:

1. Xây dựng dự toán chi thường xuyên:

Trên cơ sở Luật ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn, các văn bản pháp luật có liên quan về chính sách, chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước; Sở Tài chính đề nghị các đơn vị dự toán khối tỉnh chủ động kiểm tra, rà soát, tổng hợp đầy đủ các chế độ, chính sách, đề án, dự án đang thực hiện; kể cả các chế độ, chính sách, đề án, dự án mới được Chính phủ, Bộ, ngành trung ương ban hành có liên quan đến cơ quan, đơn vị mình trong thời gian đến; đồng thời loại trừ các chế độ, chính sách, đề án, dự án đã hết giai đoạn,... và tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện chế độ, chính sách, đề án, dự án theo từng lĩnh vực chi gửi Sở Tài chính đảm bảo đáp ứng các nhiệm vụ chính trị quan trọng, thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ Nhà nước đã ban hành, nhất là các chính sách chi cho con người, chi an sinh xã hội, các chính sách cho người dân.

1.1. Dự toán chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản:

- Dự toán chi mua sắm, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản phải căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản công hiện hành; kinh phí sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất theo quy định.

- Không bố trí chi thường xuyên cho các nhiệm vụ mới về cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn (bao gồm cả các nhiệm vụ quy định tại khoản 12 Điều 3 Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025), riêng đối với lĩnh vực quốc phòng, an ninh thực hiện theo Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng NSNN đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và Nghị định số 01/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 165/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016.

1.2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập:

Căn cứ vào kết quả thực hiện về số lượng, khối lượng dịch vụ; tình hình thu, chi hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và các dịch vụ khác của năm hiện hành; yêu cầu nhiệm vụ của năm kế hoạch, đơn vị lập kế hoạch về số lượng, khối lượng dịch vụ và dự toán thu, chi báo cáo cơ quan quản lý cấp trên; Về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021.

- Không xây dựng dự toán chi thường xuyên NSNN hỗ trợ cho các dịch vụ sự nghiệp công đã hoàn thành lộ trình giá, phí từ năm 2022 trở về trước hoặc dự kiến hoàn thành trong năm 2023.

- **Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo toàn bộ chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên:** ngân sách nhà nước không hỗ trợ chi thường xuyên. Đơn vị thực hiện báo cáo đầy đủ nguồn thu, nhiệm vụ chi năm hiện hành và dự kiến năm kế hoạch, gửi cơ quan quản lý cấp trên tổng hợp, gửi Sở Tài chính cùng thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

- **Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên:**

Về chi hoạt động thường xuyên: kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ khi đơn vị đã sử dụng nguồn thu sự nghiệp và nguồn thu phí được để lại chi để thực hiện nhiệm vụ, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước nhưng chưa bảo đảm chi thường xuyên theo mức độ phân loại tự bảo đảm một phần chi thường xuyên tự chủ tài chính làm cơ sở lập dự toán kinh phí chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước; thực hiện giảm chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 35 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (trừ đơn vị sự nghiệp công cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, không có nguồn thu sự nghiệp).

- **Đối với đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên:**

Căn cứ tình hình thực hiện năm hiện hành, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao trong năm kế hoạch, số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chế độ chi tiêu hiện hành, đơn vị lập dự toán thu, chi gửi cơ quan quản lý cấp trên.

1.3. Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể:

- Số biên chế được giao năm 2023 (nếu có), trường hợp chưa được giao biên chế thì tiếp tục thực hiện giảm biên chế đối với các trường hợp đến hết năm 2022 chưa thực hiện được mục tiêu tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị hoặc theo biên chế năm 2022 đối với các trường hợp đã đạt mục tiêu tại Nghị quyết số 39-NQ/TW, trong đó làm rõ số biên chế thực có mặt đến thời điểm 01 tháng 7 năm 2022, số biên chế chưa tuyển theo chỉ tiêu biên chế năm 2023 nêu trên.

- Xác định Quỹ lương ngạch bậc, các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo chế độ quy định theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng (tính đủ 12 tháng) do NSNN đảm bảo:

- (i) Quỹ tiền lương theo chỉ tiêu biên chế được giao năm 2023 xác định như trên, bao gồm quỹ lương của số biên chế thực có mặt tính đến thời điểm 01 tháng 7 năm 2022, được xác định trên cơ sở mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ; các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo chế độ và quỹ lương của số biên chế chưa tuyển (nhưng vẫn trong tổng mức biên chế được giao), tính trên cơ sở lương 1.490.000 đồng/tháng và hệ số lương lương bậc 1 của công chức loại A1, các khoản phụ cấp theo lương cùng các khoản đóng góp theo quy định;

- (ii) Giảm quỹ tiền lương đối với các trường hợp phải tiếp tục tinh giản biên chế. Trường hợp các cơ quan, đơn vị có kế hoạch tuyển dụng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ hoặc tuyển dụng cán bộ, công chức, chuyên gia có kinh nghiệm có hệ số hiện hưởng cao hơn hệ số lương bậc của công chức loại A1 theo Đề án hoặc kế hoạch được phê duyệt thì xác định quỹ lương tăng thêm của các đối tượng theo quy định.

1.4. Đối với các tổ chức chính trị, xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp:

- Trường hợp được cấp có thẩm quyền giao biên chế: thực hiện khoán kinh phí theo số biên chế được cấp có thẩm quyền giao trên cơ sở vận dụng nguyên tắc bố trí chi thường xuyên NSNN lĩnh vực quản lý nhà nước và thực hiện hỗ trợ cho các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.

- Đối với các hội quần chúng khác bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí, hoạt động theo điều lệ và tuân thủ pháp luật: ngân sách nhà nước hỗ trợ cho các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.

1.5. Bên cạnh việc tiếp tục tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, thực hiện tiết kiệm thêm bình quân 10% chi thường xuyên NSNN so với dự toán năm 2022 của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước ngay từ khâu xây dựng dự toán (trừ các khoản chi tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản chi có tính chất lương, các khoản chi cho con người theo chế độ và các khoản chi đặc thù không thể cắt giảm như đóng niên liễm, chi theo các hợp đồng cung ứng hàng hóa, dịch vụ đã ký kết từ trước và tiếp tục thực hiện trong năm 2023) để dành nguồn tăng chi đầu tư phát triển và các nhiệm vụ cấp bách khác.

2. Thời gian gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 và xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025 về Sở Tài chính: **trước ngày 25/8/2022.**

3. Đơn vị xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025 theo biểu mẫu quy định tại các văn bản sau: Thông tư số 342/2016/TT-BTC; Thông tư 69/2017/TT-BTC; Thông tư số 47/2022/TT-BTC và các phụ lục đính kèm (có phụ lục kèm theo).

4. Trường hợp các cơ quan, đơn vị không tính toán hoặc tính toán không đầy đủ các chế độ, chính sách và không gửi Sở Tài chính hoặc gửi về Sở Tài chính muộn hơn so với thời gian quy định dẫn đến thiếu kinh phí và chậm thực hiện các chế độ, chính sách thì cơ quan, đơn vị đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND tỉnh; Sở Tài chính không chịu trách nhiệm đối với các trường hợp này.

Đối với các nội dung liên quan khác, Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022.

Ghi chú: Công văn này và Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 được đăng trên Website của Sở Tài chính theo địa chỉ <http://stc.binhdingh.gov.vn>

Sở Tài chính đề nghị các đơn vị dự toán cấp I khôi tỉnh thực hiện việc lập và gửi báo cáo nêu trên đúng biểu mẫu và thời gian quy định để Sở Tài chính tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài chính.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, TCDNTH; TCHCSN.

KT. GIÁM ĐỐC
CHỖ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hưng